

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác ngành thanh tra năm 2022

Căn cứ Luật Thanh tra; Thông tư 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra; định hướng chương trình thanh tra năm 2022 đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái phê duyệt tại Văn bản số 3278/VPCP-V.I ngày 22/10/2021 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 1889/TTCP-KHTT ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác ngành thanh tra năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hoạt động thanh tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, của các cấp, các ngành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; đổi mới phương pháp, cách thức xây dựng kế hoạch thanh tra, tiến hành thanh tra, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thanh tra. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng (*Các dự án đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng đất đai; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); cổ phần hoá, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng ngân sách nhà nước trong bối cảnh Covid-19,...*), nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận có nhiều ý kiến. Bên cạnh thanh tra theo kế hoạch cần chú trọng thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra. Thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Theo đó, cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài. Vận hành đồng bộ, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Xác định phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Thanh tra các cấp triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về phòng, chống tham nhũng. Quan tâm triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; các biện pháp về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

4. Hoạt động của thanh tra các cấp phải bảo đảm phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thanh tra, nhất là Luật Thanh tra (sửa đổi); ban hành các quy trình nghiệp vụ trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tập trung hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh và các cơ quan thanh tra để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác thanh tra

1.1. Đối với Thanh tra tỉnh:

- Tập trung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Giám đốc các sở, Chủ tịch UBND cấp huyện và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh (*tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kiểm soát tài sản thu nhập*).

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ngành, trong đó cần tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm.

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai (*thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ); thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị (theo Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 6/12/2019 của Chính phủ)); quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công (bao gồm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19); việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...*

- Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 (*theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 8/10/2021 về phiên họp thường kỳ tháng 9/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 tại địa phương”*).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ quyết định của Chủ sở hữu đối với Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai

- Thanh tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, ngành cấp tỉnh, chủ tịch UBND cấp huyện khi cần thiết.

- Chủ trì xử lý tốt việc chông chéo trong hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

1.2. Đối với Thanh tra sở:

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của các đơn vị trực thuộc sở; việc chấp hành quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra về pháp luật chuyên ngành, quy định chuyên môn theo yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch chung của ngành, lĩnh vực quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp Bộ, ngành.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các ngành để thực hiện việc thanh tra các nội dung chuyên đề thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo định hướng của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý tốt việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

1.3. Đối với Thanh tra huyện, thành phố:

- Tập trung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, thành phố và Chủ tịch UBND cấp xã, phường thuộc phạm vi quản lý (*tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến*).

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan thuộc UBND huyện, thành phố và Chủ tịch UBND cấp xã, phường trong đó tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai (*thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ); thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị (theo Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 6/12/2019 của Chính phủ)); quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công (bao gồm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19); việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...*

- Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 (*theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 8/10/2021 về phiên họp thường kỳ tháng 9/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 tại địa phương”*).

- Thanh tra theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên, Chủ tịch UBND huyện, thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý tốt việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

1.4. Thời gian thực hiện:

- Xây dựng Kế hoạch:

+ Đối với Thanh tra tỉnh: Dự thảo kế hoạch thanh tra năm 2022 trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chậm nhất vào ngày 15/11/2021.

+ Đối với Thanh tra sở, Thanh tra huyện, thành phố: Thời gian dự thảo kế hoạch thanh tra trình Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt chậm nhất vào ngày 05/12/2021. Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm phê duyệt kế hoạch thanh tra chậm nhất vào ngày 15/12/2021.

- Xử lý chồng chéo: Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, thời gian thực hiện trong tháng 01/2022.

- Triển khai thanh tra: Sau khi xử lý chồng chéo theo quy định.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc xử lý đơn, thư đối với các sở, ngành, địa phương; định kỳ 06 tháng, 01 năm kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không dễ phát sinh “điểm nóng”.

- Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đồng thời tìm tòi, phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch bệnh Covid-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực để phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với công chức làm công tác này.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phối hợp xử lý tham nhũng; khẩn trương triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực (đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...); phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ

phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là việc theo dõi, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên phạm vi toàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công tác xây dựng ngành

- Tập trung nghiên cứu, đóng góp ý kiến xây dựng dự án Luật thanh tra bảo đảm chất lượng; hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Rà soát các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung bảo đảm sự thống nhất của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Có giải pháp nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

- Thanh tra các cấp tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ vào hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2022 trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Thanh tra.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ các quy định của Bộ, ngành Trung ương (đối với sở, ngành) và kế hoạch này chỉ đạo Thanh tra sở, Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình xây dựng kế hoạch, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp;

Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh: Cục Quản lý thị trường tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Công an tỉnh thực hiện nhập dữ liệu dự thảo các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2022 vào phần mềm “*Quản lý xử lý chồng chéo* <http://chongcheo-thanhtra.dongnai.gov.vn>” do Thanh tra tỉnh quản lý **chậm nhất ngày 30/11/2021** để Thanh tra tỉnh rà soát, xử lý chồng chéo. Trên cơ sở dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị đã nhập vào phần mềm trên, Thanh tra tỉnh thông báo kết quả xử lý chồng chéo đến các đơn vị để rà soát, điều chỉnh giảm kế hoạch thanh tra, kiểm tra bị chồng chéo và trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định (Lưu ý: Các đơn vị không để phát sinh chồng chéo trong kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp năm 2022 với các đơn vị khác trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt). Giao Thanh tra tỉnh tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xử lý chồng chéo chung trên toàn tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác ngành Thanh tra năm 2022, yêu cầu các đơn vị, địa phương căn cứ kế hoạch nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị thông tin kịp thời về UBND tỉnh (thông qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, xử lý (đính kèm Văn bản số 1889/TTCP-KHTT ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ)./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan ngành dọc: Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh ĐN, Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.

CHỦ TỊCH



Cao Tiến Dũng

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1889/TTCP-KHTH

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

V/v hướng dẫn xây dựng
Kế hoạch thanh tra năm 2022

Kính gửi:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ;
- Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Chánh thanh tra Bộ, Cơ quan ngang bộ;
- Chánh thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Luật Thanh tra; Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra; căn cứ Định hướng chương trình thanh tra năm 2021 đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái phê duyệt (tại Văn bản số 3278/VPCP-V.I ngày 22/10/2021 của Văn phòng Chính phủ); Thanh tra Chính phủ thông báo nội dung Định hướng chương trình thanh tra năm 2022 và hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Hoạt động thanh tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, của các cấp, các ngành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra. Đổi mới phương pháp, cách thức xây dựng kế hoạch thanh tra, tiến hành thanh tra, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thanh tra. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các ngành, lĩnh vực, địa phương phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng¹, nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận có nhiều ý kiến. Bên cạnh thanh tra theo kế hoạch cần chú trọng thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật tiêu cực, tham nhũng; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra. Thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn

¹ Các dự án đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng đất đai; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); cổ phần hoá, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng ngân sách nhà nước trong bối cảnh Covid-19, ...

có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Theo đó, cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định Luật và các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài. Vận hành đồng bộ, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Xác định phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Thanh tra các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về phòng, chống tham nhũng. Quan tâm triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; các biện pháp về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

4. Hoạt động của Thanh tra Chính phủ và ngành thanh tra phải bảo đảm phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thanh tra, nhất là Luật Thanh tra (sửa đổi); ban hành các quy trình nghiệp vụ trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tập trung hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy và chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác thanh tra

a) Thanh tra Chính phủ

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trên các lĩnh vực²; việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

² Tập trung một số lĩnh vực quan trọng: đất đai, môi trường, khoáng sản, thủy lợi, công nghiệp, tài chính, đầu tư

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ) tại một số Bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị (theo Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 6/12/2019 của Chính phủ) tại một số địa phương;

- Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19³ tại Bộ Y tế và UBND thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động tín dụng, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị của Ngân hàng cổ phần của Nhà nước.

- Thanh tra vụ việc khác theo yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (sau đây gọi chung là Bộ trưởng), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Chủ tịch UBND cấp tỉnh).

b) Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ (sau đây gọi chung là thanh tra bộ)

- Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc bộ, bao gồm thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Thanh tra các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

- Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19⁴ tại các đơn vị trực thuộc.

³ theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 8/10/2021 về phiên họp thường kỳ tháng 9/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”

- Thanh tra việc quản lý vốn, tài sản, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định thành lập (nếu có);

- Thanh tra theo yêu cầu của Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan ngang Bộ; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của các kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.

(Nội dung thanh tra trọng tâm đối với từng bộ, cơ quan ngang bộ có Phụ lục nội dung Định hướng chương trình thanh tra kèm theo)

c) Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là thanh tra tỉnh)

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ngành cấp tỉnh, trong đó cần tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Giám đốc sở, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện *(tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kiểm soát tài sản thu nhập)*;

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai⁵; quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản (việc cấp phép, khai thác các mỏ đất, đá làm vật liệu xây dựng); việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công⁶; việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...

- Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19⁷ tại địa phương (trừ thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh).

- Thanh tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết

⁴ theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 8/10/2021 về phiên họp thường kỳ tháng 9/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”

⁵ gồm: thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ); thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị (theo Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 6/12/2019 của Chính phủ)

⁶ bao gồm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

⁷ theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 8/10/2021 về phiên họp thường kỳ tháng 9/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”

định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện khi cần thiết.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTTP của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng

quy định; đồng thời tìm tòi, phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch bệnh Covid-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực để phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phối hợp xử lý tham nhũng; khẩn trương triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực (đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...); phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông

tin theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là việc theo dõi, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên phạm vi cả nước và từng bộ, ngành, địa phương. Mở rộng hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp, trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, rà soát và hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới.

4. Công tác xây dựng ngành

Tập trung nghiên cứu xây dựng dự án Luật thanh tra bảo đảm chất lượng và tiến độ trình Quốc hội; hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Rà soát các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, từ đó sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung bảo đảm sự thống nhất của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Có giải pháp nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

Thanh tra các cấp, các ngành tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Thanh tra Chính phủ xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra Chính phủ, bảo đảm phù hợp với nội dung Định hướng Chương trình thanh tra năm 2022 và quy định của pháp luật về thanh tra, không gây ảnh hưởng đến hoạt động, tình hình sản xuất kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ vào Định hướng chương trình thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ; yêu cầu công tác quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh; yêu cầu công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh; vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật để xây dựng kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định phê duyệt theo quy định của Luật Thanh tra.

Đồng thời, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thanh tra trực thuộc xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2022.

3. Thanh tra Chính phủ, các cơ quan, đơn vị thanh tra phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh phối hợp chặt chẽ với Kiểm toán Nhà nước để trao đổi, thống nhất xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm toán. Theo đó, trong 01 năm kế hoạch, không được tiến hành thanh tra, kiểm toán cùng 01 nội dung tại 01 đối tượng cụ thể (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp). Trường hợp không trùng về nội dung thì 2 cơ quan thống nhất, tránh chồng chéo về thời gian tiến hành thanh tra, kiểm toán để không ảnh hưởng hoạt động bình thường của đơn vị.

Trường hợp cần thiết phải thanh tra do có yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; yêu cầu của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hoặc cần phải phát hiện, xử lý kịp thời vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì Thủ trưởng cơ quan thanh tra trao đổi, thống nhất với Kiểm toán Nhà nước để cơ quan thanh tra tiến hành thanh tra (hoặc báo cáo Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trao đổi, thống nhất với Kiểm toán Nhà nước để cơ quan thanh tra tiến hành thanh tra). Nếu không thống nhất được thì báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ để trao đổi với Tổng Kiểm toán Nhà nước thống nhất xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

5. Kế hoạch thanh tra năm 2022 sau khi được phê duyệt gửi về cơ quan thanh tra cấp trên (để báo cáo), Kiểm toán Nhà nước (để phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán) và thông báo cho đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (để biết và thực hiện).

6. Thủ trưởng các cơ quan thanh tra tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thanh tra; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động thanh tra; phát động phong trào thi đua thực hiện Định hướng Chương trình thanh tra, Kế hoạch thanh tra năm 2022 đạt hiệu lực, hiệu quả.

7. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, Thủ trưởng các cơ quan thanh tra cần chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách linh hoạt, sáng tạo, vừa đúng pháp luật, vừa phù hợp với thực tế, bảo đảm

thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tùy theo tình hình cụ thể để quyết định tạm dừng, giãn, hoãn cuộc thanh tra, quan tâm đổi mới phương pháp, cách thức tiến hành thanh tra theo hướng: yêu cầu các đơn vị tự kiểm tra, báo cáo, gửi hồ sơ, tài liệu về cơ quan thanh tra; khi làm việc, trao đổi với cơ quan, tổ chức, đơn vị thì thực hiện qua hệ thống thông tin trực tuyến, hạn chế đến mức tối đa hoạt động thanh tra trực tiếp tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (nhưng vẫn bảo đảm nguyên tắc và bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định); khi thực sự cần thiết mới đến cơ quan, tổ chức, đơn vị kiểm tra, xác minh (nhất là những nơi đang tập trung cho công tác phòng, chống dịch Covid-19).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, Bộ, Thanh tra Bộ, UBND, Thanh tra tỉnh phản ánh kịp thời về Thanh tra Chính phủ (qua Vụ Kế hoạch - Tổng hợp)./. Đuuk

Nơi nhận: Ưưư

- Như trên;
- Phó TTgCP Lê Minh Khái (để b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra CP;
- Các cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP;
- Lưu: VT, Vụ KH-TH.

TỔNG THANH TRA



Đoàn Hồng Phong



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021

PHỤ LỤC

NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH THANH TRA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH
(Kèm theo Công văn số 1889/TTCP-KHTH ngày 26/10/2020 của Thanh tra Chính phủ)

THANH TRA HÀNH CHÍNH	THANH TRA CHUYÊN NGÀNH
1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của các đơn vị trực thuộc Bộ; việc chấp hành quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện việc xác minh tài sản thu nhập theo quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020.	1. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư công tại các bộ, ngành và địa phương; công tác đấu thầu tại các bộ, ngành, địa phương. 2. Thanh tra các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP); Hoạt động đầu tư tại Việt Nam theo quy định của Luật Đầu tư (bao gồm đầu tư có vốn đầu tư trong nước và đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài); công tác QLNN về đăng ký kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã.
2. Bộ Công Thương	
1. Thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản, cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu đối với các đơn vị trực thuộc Bộ. 2. Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thanh tra công vụ một số lĩnh vực thuộc quản lý nhà nước đối với đơn vị trực thuộc Bộ. 3. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. 4. Thanh tra chuyên đề, thanh tra diện rộng đối với các lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.	Tập trung thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về điện lực, hóa chất, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng, vật liệu nổ công nghiệp, quản lý thị trường... 1. Về lĩnh vực Điện: Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực tư vấn; điều kiện cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực; tư vấn thiết kế công trình nhà máy thủy điện, điện gió, điện mặt trời, nhiệt điện, công trình đường dây và trạm biến áp; tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện, điện gió, điện mặt trời, nhiệt điện, công trình đường dây và trạm biến áp. 2. Về lĩnh vực hóa chất: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về giới hạn hàm lượng cho phép của hóa chất độc hại trong một số sản phẩm điện, điện tử, dệt may; phân loại hóa chất theo GHS và phiếu an toàn hóa chất; phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; sản xuất, sử dụng hóa chất Bảng 1, 2, 3; điều kiện sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; điều kiện sản xuất, kinh doanh tiền chất thuốc nổ; sản xuất, kinh doanh hóa chất cấm và hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; mua bán hóa chất độc; khai báo hóa chất; sử dụng hóa chất; huấn luyện an toàn hóa chất; các nội dung khác theo quy định của pháp luật. 3. Lĩnh vực Quản lý thị trường: thanh tra việc chấp hành

	các quy định của pháp luật đối với sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại; kinh doanh xăng dầu và khí; kinh doanh hóa chất, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; thanh tra chuyên ngành qua thông tin giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đối với các lĩnh vực kinh doanh có điều kiện. 4. <i>Lĩnh vực xúc tiến thương mại</i>: Thanh tra việc thực hiện các hoạt động khuyến mại; việc thực hiện các hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại; việc thực hiện các hoạt động Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam. 5. <i>Lĩnh vực cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng</i>: Thanh tra lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; lĩnh vực kinh doanh theo phương thức đa cấp 6. <i>Lĩnh vực thương mại, điện tử</i>: thanh tra các doanh nghiệp có website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử và doanh nghiệp, bán hàng đang kinh doanh loại hàng hóa là điện tử, thiết bị gia dụng, thời trang và phụ kiện, thực phẩm, mỹ phẩm. 7. <i>Lĩnh vực an toàn và môi trường công nghiệp</i> - Thanh tra về công tác chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn điện; việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật trong các lĩnh vực về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện. - Thanh tra hoạt động VLNCN; an toàn trong hoạt động VLNCN; việc an toàn trong sản xuất động khai thác, chế biến khoáng sản; về công tác huấn luyện an toàn hóa chất, tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn trong công tác bảo quản, sử dụng và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.
3. Bộ Tài nguyên và Môi trường	
1. Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và việc chấp hành các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung kiểm tra xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định và việc phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng đối với các đơn vị. 2. Thanh tra chuyên đề việc thực hiện đề tài, đề án, dự án (phục vụ phát triển kinh tế-xã hội) có nguồn kinh phí đầu tư lớn.	1. <i>Thanh chuyên đề kết hợp nhiều lĩnh vực</i> - Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, môi trường và khí tượng thủy văn đối với một số hồ thủy lợi lớn, cấp nước đa mục tiêu (Theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 và Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP 02/12/2020 của Văn phòng Chính phủ). - Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản và tài nguyên nước đối với các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh than (Theo Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ). - Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với UBND cấp tỉnh, cấp huyện (Theo Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019, Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018, Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số

11012/VPCP-NN ngày 31/12/2020 của Văn phòng Chính phủ).

3. Lĩnh vực đất đai:

- Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất của các nông, lâm trường và đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường (Theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 14/TB-VPCP ngày 8/01/2019 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 7/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với các dự án đầu tư không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng, để đất hoang hóa, có sai phạm trong quản lý sử dụng đất (Theo Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14/7/2021 của Chính phủ).

3. Lĩnh vực môi trường

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở: xử lý chất thải nguy hại, Nhiệt điện, xi măng, sản xuất gang, thép có lưu lượng nước thải từ 200m³/ngày đêm trở lên và các cơ sở sản xuất nằm ngoài Khu công nghiệp có lưu lượng nước thải từ 500m³/ngày đêm trở lên (Theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ); các cơ sở có nguồn khí thải lưu lượng lớn (Theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)..

- Thanh tra trách nhiệm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, xử lý chất thải rắn trên địa bàn các tỉnh, thành phố lớn (Theo Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Lĩnh vực khoáng sản

- Thanh tra việc cấp phép đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường có thu hồi khoáng sản đi kèm là đá vôi công nghiệp, vôi là nguyên liệu xi măng, đá dolômit, đá ốp lát trong quá trình khai thác khoáng sản làm VLXDĐT (theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại Công văn số 3496/VPCP-CN ngày 27/5/2021 của Văn phòng Chính phủ).

- Thanh tra công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản (theo Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Lĩnh vực tài nguyên nước: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn (theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP ngày 02/12/2020 của Văn phòng Chính phủ).

7. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản

	đồ. 8. <i>Lĩnh vực biển và hải đảo</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với các dự án được giao khu vực biển để sử dụng. 9. <i>Thanh tra đột xuất</i>: Tăng cường thanh tra đột xuất đối với các tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường.
4. Bộ Giao thông Vận tải	
1. Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Thanh tra công vụ. 2. Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng giao thông. 3. Thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu khác đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. 4. Thanh tra công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đổi mới doanh nghiệp. 5. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, giải quyết khiếu nại, tố cáo.	1. <i>Lĩnh vực đường bộ</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải ô tô; dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe; định vụ kiểm định xe cơ giới đường bộ; công tác quản lý, khai thác, bảo trì công trình và đảm bảo an toàn giao thông đường bộ. 2. <i>Lĩnh vực đường sắt</i>: Thanh tra công tác quản lý, khai thác, bảo trì công trình và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt; việc chấp hành các quy định trong hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải; công tác tổ chức chạy tàu; công tác phục vụ vận chuyển hành khách, hàng hóa, dịch vụ công ích; công tác đào tạo, huấn luyện nhân viên đường sắt. 3. <i>Lĩnh vực hàng không</i>: Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật chuyên ngành hàng không về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không và công tác năng định, cấp phép đối với phi công, kiểm soát viên không lưu; về cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; giờ cất hạ cánh (slot); dịch vụ hàng không, dịch vụ phi hàng không của các cảng hàng không; khai thác, bảo dưỡng tàu bay; bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; bảo trì trong lĩnh vực hàng không dân dụng. 4. <i>Lĩnh vực đường thủy nội địa</i>: - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công công trình trên đường thủy nội địa; quản lý và bảo trì công trình đường thủy nội địa; việc thực hiện các quy định pháp luật về vận tải và quản lý cảng, bến thủy nội địa. - Thanh tra công tác đào tạo, thi, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. 5. <i>Lĩnh vực hàng hải</i>: - Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế về vận tải và hoạt động cảng biển; hoạt động của hoa tiêu hàng hải; hoạt động lai dắt hỗ trợ tàu biển. - Thanh tra việc thực hiện cung ứng dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải; tìm kiếm, cứu nạn hàng hải; việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo trì công trình hàng hải.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ trong thực hiện công vụ; thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động cấp phép chuyên ngành có tác động đến lưu lượng hàng hóa phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp như: kiểm dịch động vật, thực vật nhập khẩu; cấp phép sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật.
---	---

6. Bộ Xây dựng

Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc Bộ Xây dựng.	1. Thanh tra công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng tại một số dự án do Bộ (ngành), tập đoàn, tổng công ty nhà nước làm chủ đầu tư. 2. Thanh tra công tác quản lý nhà nước về xây dựng của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên các lĩnh vực: Quy hoạch, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; quản lý, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật; phát triển, quản lý, sử dụng nhà ở; kinh doanh bất động sản; khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh vật liệu xây dựng có điều kiện theo quy định của pháp luật. 3. Thanh tra 02 chuyên đề diện rộng - Thanh tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung nhà chung cư. Thanh tra việc dành quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị theo quy định của pháp luật về nhà ở.
---	---

7. Bộ Tài chính

1. Thanh tra Bộ Tài chính 1.1. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, chính sách pháp luật và việc thực thi trách nhiệm theo thẩm quyền. Tập trung thanh tra công tác quản lý thuế, hải quan 1.2. Thanh tra việc xây dựng, thực hiện các quy trình, quy chế tài chính; công tác quản lý tài chính nội bộ; việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, mua sắm, đầu tư xây dựng; công tác quản lý và sử dụng cán bộ. 1.3. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. 1.4. Công tác kiểm tra nội bộ:	1. Thanh tra Bộ Tài chính: 1.1. Thanh tra công tác quản lý và sử dụng Ngân sách Nhà nước, nguồn thu phí, lệ phí và các nguồn thu sự nghiệp khác; công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng, các dự án đầu tư do nhà nước bảo lãnh, các nguồn ngân sách nhà nước bố trí từ TPCP; các dự án đầu tư được nhà nước quyết định đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư có liên quan đến công tác an sinh xã hội. 1.2. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán và chấp hành nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước đối với các doanh nghiệp, đặc biệt đối với các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu theo quy định của Chính phủ, việc bảo toàn và phát triển vốn, đầu tư mua sắm tài sản của doanh nghiệp và việc đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác... 1.3. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, các mặt hàng trong danh mục bình ổn giá, đăng ký giá và kê khai giá; thanh tra công tác quản lý tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước. 1.4. Thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
--	---

- *Tổng cục Thuế:* Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về thuế; việc thực thi công vụ của công chức thuế; công tác quản lý tài chính, tài sản; công tác tổ chức cán bộ; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng.

- *Tổng cục Hải quan:* Kiểm tra trong việc tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao (về quản lý nợ, giá, về phân loại và áp mức thuế; chấp hành pháp luật về Hải quan, Thuế; về thống kê thông tin và thống kê hải quan); công tác tổ chức cán bộ; kiểm tra sau thông quan; điều tra chống buôn lậu...

- *Kho bạc Nhà nước:* Kiểm tra công tác kế toán, kiểm soát chi Ngân sách Nhà nước; công tác quản lý và sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước, công tác mua sắm, sửa chữa và quản lý tài sản; công tác đầu tư xây dựng nội ngành; kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; việc chấp hành các quy định về tiếp công dân, nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- *Tổng cục Dự trữ Nhà nước:* Kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý đầu tư xây dựng tại các dự án đầu tư, công trình cải tạo, sửa chữa; công tác mua, bán vật tư hàng hóa dự trữ.

2. *Tổng cục Thuế:*

Thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế, tập trung đối với các doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực như: Dầu khí, xăng dầu; điện lực; viễn thông; ngân hàng; bảo hiểm chứng khoán; cho thuê tài chính; dược phẩm; bất động sản công ty xổ số kiến thiết; kinh doanh dịch vụ cảng; xây dựng; sản xuất kinh doanh phân bón; sản xuất kinh doanh sản phẩm từ nhựa; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản xây dựng; sản xuất, kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng doanh nghiệp khai thác kinh doanh cát, sỏi lòng sông truyền thông quảng cáo; các doanh nghiệp được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế; có rủi ro cao về hoá đơn, về hoàn thuế; các ngành nghề kinh doanh đặc thù.

3. *Tổng cục Hải quan:*

3.1. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế vào một số mặt hàng trọng tâm như: Các mặt hàng có thuế suất cao, kim ngạch lớn và có khả năng gian lận về giá, thuế suất; mặt hàng có dấu hiệu gian lận về nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

3.2. Thanh tra các doanh nghiệp thuộc các trường hợp hồ sơ thuế, hải quan quá thời hạn kiểm tra sau thông quan và các trường hợp đã kiểm tra tại trụ sở người khai hải quan nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm; doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất xuất khẩu và gia công cho thương nhân nước ngoài; doanh nghiệp có rủi ro cao trong lĩnh vực miễn thuế; doanh nghiệp xuất khẩu khoáng sản và các sản phẩm có nguồn gốc từ khoáng sản; hoàn thuế lớn

4. *Kho bạc Nhà nước:* Thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn chương trình mục tiêu quốc gia; các khoản chi thường xuyên của các đơn vị sử dụng Ngân sách Nhà nước.

5. *Tổng cục Dự trữ Nhà nước:* Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ tại các Bộ, ngành được giao quản lý hàng dự trữ quốc gia có số lượng tồn kho và kế hoạch nhập, xuất lớn.

6. *Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:*

- Thanh tra, kiểm tra đối với các công ty đại chúng: Công ty có khiếu kiện/phản ánh về việc tuân thủ quy định pháp luật về quản trị công ty; công ty có hoạt động chào bán/phát hành thêm chứng khoán với khối lượng lớn; có biến động về giá trị/khối lượng giao dịch cổ phiếu; công ty có vi phạm về nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và các nghĩa vụ khác liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Thanh tra, kiểm tra đối với các công ty chứng khoán: Công ty có biến động về các chỉ tiêu trong báo cáo tài

	chính (tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí), báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính (tăng hoặc giảm); công ty có tăng trưởng mạnh về số lượng nhà đầu tư, giá trị giao dịch, thị phần môi giới; công ty tăng vốn nhanh; công ty có đơn thư phản ánh, kiến nghị. - Thanh tra các công ty quản lý quỹ và các quỹ đầu tư chứng khoán, ngân hàng lưu ký, giám sát, đại lý phân phối; văn phòng đại diện công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam: Công ty có nguồn vốn ủy thác lớn, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; Công ty thuộc diện tái cấu trúc (vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn pháp định, tỷ lệ an toàn tài chính thấp, lỗ lũy kế lớn, hoạt động không hiệu quả); công ty có vốn góp của ngân hàng thương mại, doanh nghiệp bảo hiểm, tổ chức kinh doanh chứng khoán; các văn phòng đại diện của các công ty quản lý quỹ nước ngoài có nhiều quỹ đầu tư trên thị trường Việt Nam. 7. <i>Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm</i>: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm, trong đó tập trung về an toàn tài chính của doanh nghiệp (biên khả năng thanh toán; trích lập dự phòng nghiệp vụ; công nợ; hoạt động đầu tư...) và hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm (chấp hành quy tắc, điều khoản biểu phí bảo hiểm; bồi thường/chi trả quyền lợi bảo hiểm, hoạt động đại lý, tái bảo hiểm...)
8. Ngân hàng Nhà nước	
1. Thanh tra việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Thống đốc NHNN; việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định nội bộ. 2. Thanh tra việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối theo quy định của pháp luật và theo phân công, ủy quyền của Thống đốc NHNN. 3. Thanh tra việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị quyết định, xử lý sau thanh tra, giám sát theo quy định. 4. Kiểm tra hoạt động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc NHNN, các đơn vị ngoài NHNN trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, được giao;	1. Thanh tra, đánh giá thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh; lãi và phí phải thu; giấy tờ có giá, các khoản hạch toán ngoại bảng (bao gồm thanh tra việc thực hiện kế hoạch tài chính của các ngân hàng thương mại có vốn Nhà nước). 2. Thanh tra vốn được cấp, vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu và thực trạng vốn điều lệ; việc sử dụng tiền vay tái cấp vốn; công tác quản trị, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; việc chấp hành các quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động, trong đó bao gồm tỷ lệ an toàn vốn của TCTD; việc huy động vốn và lãi huy động, mở và sử dụng tài khoản, quản lý hoạt động thế tín dụng. 3. Thanh tra việc đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của các TCTD, hoạt động ủy thác đầu tư và các tài sản có khác. Trong đó, tập trung thanh tra hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết; kiểm soát hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp với mục đích để cơ cấu lại khoản nợ tại chính TCTD hoặc TCTD khác; đầu tư trái phiếu công ty con, công ty liên kết của người có liên quan thông qua hình thức cho vay. 4. Thanh tra về cấp tín dụng, đầu tư, trong đó chú trọng các khoản cấp tín dụng lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao như: (i) Bất động sản, chứng khoán, dự án BT, BOT; (ii) Các

tính chủ động trong việc thực hiện chức năng tham mưu của các cá nhân, bộ phận trong đơn vị và của đơn vị đối với Thống đốc NHNN trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

5. Thanh tra việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

khoản cấp tín dụng cho khách hàng lớn, người có liên quan hoặc có lãi dự thu cao; (iii) Hoạt động cho vay bằng ngoại tệ; cho vay ra nước ngoài khác; (iv) Hoạt động cấp tín dụng tiêu dùng, cho vay phục vụ đời sống; (v) Hoạt động mua, bán nợ, trong đó thực hiện bán nợ trả chậm trong thời gian dài (trên 5 năm); bán nhiều khoản nợ với số tiền lớn cho cùng 1 tổ chức/cá nhân; (vi) Việc thực hiện nhận tài sản bảo đảm gán, xiết nợ chờ xử lý trong thời gian dài nhưng chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu cho ngân hàng; (vii) Việc mua bán Repo trái phiếu do tổ chức kinh tế phát hành có kỳ hạn của tổ chức tín dụng khác; (viii) việc cấp tín dụng cho các công ty chứng khoán/công ty con là công ty chứng khoán,...

5. Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về cơ cấu nợ, phân loại nợ, chất lượng tín dụng (bao gồm có cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid – 19 theo quy định của NHNN tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020, Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế khác (nếu có)); việc trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; việc xử lý, thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro.

6. Thanh tra công tác xử lý nợ xấu và thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu (bao gồm việc thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD); việc thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và việc thực hiện chỉ đạo của NHNN, cấp có thẩm quyền về cơ cấu lại, xử lý nợ xấu của TCTD.

7. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến việc triển khai quy định về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; quy định chất lượng và công tác báo cáo giao dịch đáng ngờ.

8. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động ngoại hối, trong đó tập trung thanh tra hoạt động thanh toán, chuyển tiền ra nước ngoài của các TCTD được phép và hoạt động của các tổ chức khác được phép hoạt động ngoại hối.

9. Thanh tra việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ, công tác an ninh bảo vệ đối với trụ sở, địa điểm giao dịch của TCTD; những vấn đề dễ phát sinh rủi ro trong hoạt động của các TCTD, những vấn đề nổi cộm mà dư luận xã hội và các cơ quan quản lý quan tâm; việc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng thông qua các hợp đồng hợp tác kinh doanh; hoạt động của công ty con của TCTD và các hoạt động khác theo chỉ đạo của Lãnh đạo NHNN.

9. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công tác phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản; việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức thuộc Bộ.

2. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản tại các dự án sử dụng kinh phí do Bộ quản lý.

3. Kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đối với người có nghĩa vụ kê khai.

1. *Lĩnh vực chính sách lao động và an toàn, vệ sinh lao động*

- Thanh tra việc thực hiện các quy định đối với người nước ngoài lao động tại Việt Nam; việc chấp hành các quy định về an toàn, vệ sinh lao động tại các công trình xây dựng, các doanh nghiệp khai thác khoáng sản lộ thiên, sản xuất xi măng.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động tập trung vào các quy định về cấp phép và hoạt động cho thuê lại lao động; kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động của doanh nghiệp trực tuyến trên trang thông tin điện tử <http://tukiemtraphapluatlaodong.gov.vn> theo Thông tư số 17/2018/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2018 của Bộ LĐTBXH.

2. *Lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*: Thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung vào hoạt động môi giới thị trường Đài Loan.

3. *Lĩnh vực bảo hiểm xã hội*: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (tập trung vào hoạt động hỗ trợ học nghề).

4. *Lĩnh vực người có công*

- Thanh tra việc xác lập hồ sơ bệnh binh và hồ sơ thương binh theo quy định tại Thông tư số 20/2000/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 20/9/2000 của Liên Bộ LĐTBXH và Bộ Y tế.

- Thanh tra việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học tại các địa phương chưa thực hiện tự kiểm tra, rà soát hoặc tự kiểm tra, rà soát chưa đạt yêu cầu.

5. *Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp*: Thanh tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

6. *Lĩnh vực chính sách về trẻ em và xã hội*

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em (theo Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

10. Bộ Thông tin Truyền thông

1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

2. Thanh tra trên các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp dễ phát sinh các hành vi tham nhũng lãng phí

1. *Lĩnh vực Viễn thông và Công nghệ thông tin*: Kiểm tra, thanh tra đối với công tác quản lý thông tin thuê bao điện thoại di động; cuộc gọi, tin nhắn, sim rác; an toàn thông tin mạng; thanh tra vào một số đơn vị là các đối tượng sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện sử dụng mạng thông tin vô tuyến điện dùng riêng như taxi, hàng hải khó kiểm soát được qua các trạm kiểm soát cố định.

nếu: Tài chính, kế toán, đầu tư, mua sắm; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra đột xuất khi phát hiện phạm.	2. <i>Lĩnh vực Báo chí và Thông tin trên mạng:</i> - Giám sát, xử lý và phối hợp xử lý hành vi vi phạm trên môi trường mạng (đăng tải nội dung sai sự thật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cá nhân; thực hiện không đúng quy định về thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội); việc chấp hành quy định pháp luật về báo chí, đặc biệt là tại chí, chấn chỉnh tình trạng thực hiện không đúng tôn chỉ mục đích. - Thanh tra, kiểm tra hoạt động cung cấp trò chơi điện tử trên mạng; thời lượng phát sóng chương trình phim truyện; hoạt động quảng cáo nói chung và chương trình quảng cáo thực phẩm chức năng nói riêng trên các đài phát thanh, truyền hình. 3. <i>Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành:</i> Thanh tra các ấn phẩm có nội dung liên quan đến chủ quyền biển đảo, ấn phẩm vi phạm Điều 10 Luật xuất bản; các hoạt động liên kết xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử. 4. <i>Lĩnh vực Bưu chính:</i> Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về bưu chính cung ứng dịch vụ bưu chính qua sàn thương mại điện tử; Tập trung vào việc chấp nhận, vận chuyển và phát hàng hóa cấm gửi qua đường bưu chính.
11. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
1. Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác quản lý tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công, dự án đầu tư xây dựng. 2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.	1. <i>Lĩnh vực thể dục thể thao:</i> Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác tổ chức giải thi đấu thể thao; kinh doanh hoạt động thể thao, hoạt động của các liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia; hoạt động của các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp. 2. <i>Lĩnh vực văn hóa:</i> Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động lễ hội; bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke; quyền tác giả, quyền liên quan; điện ảnh; quảng cáo; hoạt động biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, thi người đẹp, người mẫu; hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm. 3. <i>Lĩnh vực du lịch:</i> Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch.
12. Bộ Y tế	
1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài chính, ngân sách, phòng, chống tham nhũng và công tác đào tạo. 2. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân.	1. <i>Thanh tra Bộ Y tế</i> a) <i>Lĩnh vực Y tế dự phòng:</i> Thanh tra công tác phòng chống dịch, công tác an toàn tiêm phòng vắc xin Covid-19 tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc TW và đơn vị trực thuộc Bộ. - Thanh tra công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và an toàn thực phẩm. - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng. b) <i>Lĩnh vực Khám, chữa bệnh, Bảo hiểm y tế và Dân số:</i> Thanh tra công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh;

việc chấp hành các quy định về khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và dân số; tra việc chấp hành một số quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

c) Công tác thanh tra Dược, Mỹ phẩm và Trang thiết bị y tế

- Thanh tra công tác quản lý nhà nước về tiếp nhận, thẩm định, cấp chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt “phân phối thuốc” và “bán lẻ thuốc”, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; công tác quản lý chất lượng thuốc, quản lý thuốc đặc biệt.

- Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về đăng ký, công bố, phân loại lưu hành, kinh doanh, quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế.

- Thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn dược và các quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc; kinh doanh dược liệu; công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế.

2. *Tổng cục Dân số*: Thanh tra việc thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên; việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

3. *Cục An toàn thực phẩm*: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

4. *Cục Y tế dự phòng*: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý sử dụng vắc xin; về công tác bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm; về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm và kiểm dịch y tế biên giới.

5. *Cục Quản lý Dược*: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh dược và việc tuân thủ các GPs.

6. *Cục Quản lý Môi trường y tế*: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về: bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

7. *Cục Quản lý Khám, chữa bệnh*: Thanh tra việc thực hiện Luật khám bệnh, chữa bệnh, các quy định, quy chế chuyên môn; về công tác giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; việc cấp, cấp lại và thu hồi chứng chỉ hành nghề và cấp, cấp lại thu hồi giấy phép hoạt động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

13. Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công

1. Thanh tra việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học; trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, chú trọng việc thực hiện quy định pháp

tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. 2. Thanh tra công quản lý, sử dụng, tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học; công tác quản lý và sử dụng tài sản, mua sắm trang thiết bị.	luật về điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. 2. Thanh tra đối với việc thu chi đầu năm học; hoạt động tuyển sinh, đào tạo và liên kết đào tạo trình độ đại học, tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; trách nhiệm giải trình xã hội của các cơ sở giáo dục đại học; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; việc triển khai Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.
14. Bộ Khoa học Công nghệ	
1. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. 2. Thanh tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	1. Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; hoạt động thử nghiệm, chứng nhận, giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa và các hoạt động khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao; - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, kiểm định, sử dụng phương tiện đo và các hoạt động khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước về đo lường. 2. Về an toàn bức xạ, hạt nhân: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với các tổ chức, cá nhân nhập khẩu, vận chuyển và quản lý, sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; trong hoạt động khám chữa bệnh; trong đào tạo, nghiên cứu và các đơn vị làm dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. 3. Về KH&CN: - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN liên quan đến các lĩnh vực Y tế (phòng, chống dịch bệnh); môi trường (bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai); nông nghiệp (các dự án KH&CN mà người nông dân là đối tượng thụ hưởng trực tiếp). - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ trong hoạt động của tổ chức giám định được chỉ định thực hiện giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. 4. Về sở hữu công nghiệp: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sở hữu công nghiệp, về sở hữu trí tuệ; giải quyết các vụ việc chuyển đến từ Văn phòng Chính phủ và các Bộ ngành khác. 5. Thanh tra chuyên đề diện rộng trên phạm vi toàn quốc trong lĩnh vực: đề tài, dự án KH&CN; chuyển giao công nghệ; Sở hữu công nghiệp; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; An toàn bức xạ và Hạt nhân.
15. Bộ Nội vụ	
Thanh tra công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên	1. Thanh tra công tác tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; quản lý biên chế công

chức; công tác phòng, chống tham nhũng.	chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; công tác tinh giản biên chế; xây dựng đề án vị trí việc làm và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ. 2. Thanh tra công tác tuyển dụng công chức, viên chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; tiếp nhận vào làm công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý, viên chức quản lý; số lượng cấp phó. 3. Thanh tra việc xử lý các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ. 4. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; về công tác thi đua, khen thưởng.
16. Bộ Tư pháp	
Thanh tra công tác tổ chức cán bộ; việc quản lý, sử dụng tài sản công và ngân sách nhà nước; công tác đầu tư xây dựng cơ bản; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.	1. Thanh tra lĩnh vực công chứng, luật sư, bán đấu giá tài sản, luật sư, hộ tịch, chứng thực, giao dịch bảo đảm. 2. Thanh tra chuyên đề trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản (theo Kế hoạch 102/KH-BCSD ngày 19/12/2019 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp).
17. Bộ Ngoại giao	
1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác quản lý, điều hành, xây dựng đơn vị và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. 2. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Cơ quan đại diện Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ở nước ngoài; công tác nội bộ và vai trò của Trưởng Cơ quan đại diện; công tác lãnh sự; công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản; công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật trong việc công tác thỏa thuận quốc tế; công tác tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế; công tác lãnh sự; công tác đoàn ra, đoàn vào; công tác người Việt Nam ở nước ngoài.
18. Ủy ban Dân tộc	
Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; việc thực hiện các quy	Thanh tra việc thực hiện chính sách của Chính phủ: Chương trình 135; chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng

định về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một số vụ, đơn vị.	đặc biệt khó khăn; Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người; chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số; Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số.
19. Bộ Công an	
1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của công an cấp huyện; mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản; một số mặt của công tác trại giam; công tác bắt, tạm giữ, điều tra xử lý tội phạm; công tác xử phạt vi phạm hành chính và quản lý xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. 2. Kiểm tra, hướng dẫn công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN.	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý các ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (theo Quyết định 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ).
20. Bộ Quốc phòng	
1. Thanh tra thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, quản lý vùng trời, vùng biển, biên giới, nội địa, không gian mạng, rèn luyện kỷ luật; công tác giáo dục chính trị, xây dựng lực lượng, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, tài chính). 2. Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; sử dụng đất, tài chính, ngân sách, mua sắm tài sản công; quản lý sử dụng vốn, tài sản cổ phần hóa, tái cơ cấu doanh nghiệp; các dự án cải tiến, nâng cấp, tăng hạn và mua sắm vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật. 3. Thanh tra trách nhiệm của người chỉ huy trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp dân, KNTC, PCTN, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. 4. Thanh tra các khoản nợ phải thu, phải trả của các doanh nghiệp trong toàn quân; làm rõ trách nhiệm của của tập thể cá nhân có liên quan.	1. Thanh tra việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn về quốc phòng theo thẩm quyền; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động quốc phòng theo quy định. 2. Thanh tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về quốc phòng; việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật; công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết KNTC; thực hiện chế độ báo cáo, giao ban, sơ kết, thi đua, khen thưởng về công tác quốc phòng.

